

THẢM LEN DÂY DỆT TAY Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản		TCVN 3829 - 83
Ковры шерстяные ручной работы Упаковка, маркировка, транспортирование и хранение	Hand knotted woollen carpet Packing, marking, transportation and maintenance	

Có hiệu lực
từ 1.7.1984

1. BAO GÓI

1.1. Trước khi đóng gói từng tấm thảm phải được quét sạch bụi và len vụn ở mặt trước, mặt sau thảm.

1.2. Khi xếp thảm để gói:

Thảm cùng chiều dọc nếu có chiều ngang khác nhau thì tấm thảm nào có chiều ngang nhỏ phải xếp dưới tấm có chiều ngang lớn hơn và cuộn lại.

Nếu thảm có kích thước khác nhau thì tấm có chiều ngang nhỏ phải xếp dưới tấm có chiều ngang lớn rồi cuộn lại.

1.3. Thảm trước khi đóng gói phải quét cho len xuôi cùng một chiều, không được để len dựng lên và thành nếp.

1.4. Trên mặt từng tấm thảm phải rắc bằng phiến giã nhỏ, hạt to nhất bằng nửa hạt gạo.

1.5. Đối với thảm tay bóng và thảm không dệt tua sợi phải dùng băng giấy (giấy đóng hàng gấp 4 lần) có chiều rộng 20 cm, chiều dài bằng chiều ngang tấm thảm lót dưới tua thảm hoặc biên khâu.

1.6. Cuộn thảm phải chặt, hai đầu cuộn phải đều nhau, không được một đầu lồi ra và một đầu lõm vào.

1.7. Cuộn thảm phải theo chiều dài dọc, bắt đầu từ đầu dệt sau cùng.

1.8. Khi cuộn xong phải buộc cuộn thảm bằng dây sợi to (loại 12/3 × 6). Cuộn thảm ngắn buộc 2 dây, cuộn thảm dài buộc 3 hoặc 4 dây.

1.9. Cuộn thảm phải bọc 3 lớp: Lớp thứ nhất bằng giấy gói hàng, lớp thứ hai bằng giấy chống ẩm và lớp ngoài cùng bằng bao tải hoặc bằng bao manh.

1.10. Hai lớp giấy phải gói kín cuộn thảm, các mép giấy phải chồng lên nhau không ít hơn 7 cm.

1.11. Bao tải hoặc bao manh ở những chỗ cần phải gấp hai mép bằng nhau, đường khâu song song với mép tải và cách mép tải không ít hơn 2 cm. Mật độ mũi khâu không ít hơn 9 mũi trên 20 cm sợi khâu loại $12/3 \times 6$ chập đôi hoặc sợi gai có đường kính tương đương và bền chắc.

1.12. Vật liệu dùng để gói hàng phải bảo đảm:

- Mới, không có ký mã hiệu cũ;
- Không rách hoặc thủng;
- Các loại giấy không được xé để các mép giấy lờm xờm.

1.13. Bao tải hoặc bao manh phải được gói và khâu khít với cuộn thảm. Ở đường khâu cuối cùng để khép kín cuộn thảm phải khâu bằng sợi to (loại $12/3 \times 6$), chập đôi. Mật độ mũi khâu không ít hơn 6 mũi trên 20 cm.

1.14. Đai phải nẹp chặt vừa phải. Không nẹp quá chặt khiến mặt bên thảm lồi xuống hoặc dóm lại.

2. GHI NHÃN

2.1. Mỗi tấm thảm phải có ghi nhãn ở đầu thảm bắt đầu dẹt góc bên phải.

2.2. Nhãn phải bao gồm những điểm sau:

- a) Tên tổng công ty xuất khẩu;
- b) Tên sản phẩm;
- c) Kiểu thảm, màu nền;
- d) Kích thước;
- g) Độ dày;
- e) Số thảm và nơi sản xuất.

2.3 Trong mỗi đơn vị bao gói, phải có một phiếu kiểm soát, nội dung phiếu kiểm soát gồm các điểm sau :

- a) Tên tổng công ty xuất khẩu
- b) Kiểu thảm, màu nền :
- c) Kích thước và diện tích thảm trong đơn vị bao gói :
- d) Số lượng :
- e) Khối lượng cả bì, trừ bì :
- g) Thảm tích :
- h) Ngày đóng hàng :

i) Tên hay số liệu người lập phiếu, người đóng hàng và người kiểm soát.

2.4. Ký mã hiệu ngoài bao bì phải kẻ rõ ràng bằng mực không phai hoặc sơn. Cỡ chữ không bé hơn 3 cm.

Trên bề mặt bao bì ngoài, những ký hiệu như : địa chỉ, nơi nhận, số hiệu hợp đồng, phải ghi ký hiệu « chiếc ô » ở hai phía khác nhau của kiện thảm.

3. VẬN CHUYỂN

3.1. Thảm phải vận chuyển bằng các phương tiện vận tải có mui bạt để tránh mưa. Lớp thứ nhất các kiện thảm phải xếp trên mặt bằng, từ lớp thứ hai trở lên có thể xếp theo chiều dọc hoặc chiều ngang so với lớp thứ nhất.

3.2. Chiều dài mặt bằng của phương tiện chuyên chở tốt nhất là bằng hoặc lớn hơn các kiện thảm. Trường hợp đặc biệt kiện thảm chỉ được phép dài hơn mặt bằng phương tiện chuyên chở không quá 0,5m. Nếu dài quá 0,5m phải có nẹp cứng dài thêm trong khi vận chuyển để tránh gây thảm.

4. BẢO QUẢN

4.1. Kiện thảm phải bảo quản trong kho khô ráo, sạch sẽ. Không được để gần hóa chất hoặc chất dễ cháy.

4.2. Các kiện thăm phải để trên bục gỗ cách mặt sàn và cách tường trên 30 cm.

4.3. Các kiện thăm có thể xếp chồng lên nhau nhưng không được nhiều quá 6 lớp.

4.4. Nhiệt độ bảo quản là nhiệt độ bình thường của không khí.

4.5. Thăm đã đóng gói chỉ được để trong 6 tháng. Nếu quá 6 tháng phải đóng gói lại trước khi xuất khẩu.
